

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

1. Giới thiệu về dự án:

1.1. Dự án: Xây dựng các xuất tuyến 22kV sau TBA 110kV Hùng Thắng để cấp điện cho khu vực phường Hùng Thắng và Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long

Quy mô:

- Xây dựng mới 0,5 km cáp ngầm Al 3x400-22kV 03 mạch.
- Xây dựng mới 2,631km cáp ngầm Al-3x400 - 22kV mạch đơn.
- Lắp đặt mới 02 tủ RMU loại 4 ngăn.

1.2. Dự án: Xây dựng các xuất tuyến 22kV sau TBA 110kV Hùng Thắng để cấp điện cho khu vực phường Hà Khẩu và Đại Yên, Thành phố Hạ Long.

Quy mô:

- Xây dựng mới 3.682 m cáp ngầm Al-3x400-22kV mạch đơn.
- Lắp đặt mới 01 tủ RMU loại 4 ngăn.

1.3. Nguồn vốn: Vốn vay TDTM và vốn KHCB của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc.

2. Giới thiệu về gói thầu:

- Tên gói thầu: Tư vấn giám sát cung cấp, lắp đặt vật tư thiết bị và thi công xây dựng các xuất tuyến 22kV sau TBA 110kV Hùng Thắng.

- Nguồn vốn: Vốn vay TDTM và vốn KHCB của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng).

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.

- Thời gian thực hiện gói thầu: **120 ngày.**

- Khối lượng công việc thực hiện của gói thầu: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị 02 dự án: (1) Xây dựng các xuất tuyến 22kV sau TBA 110kV Hùng Thắng để cấp điện cho khu vực phường Hùng Thắng và Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long; (2) Xây dựng các xuất tuyến 22kV sau TBA 110kV Hùng Thắng để cấp điện cho khu vực phường Hà Khẩu và Đại Yên, Thành phố Hạ Long.

- Giá trị dự toán gói thầu: 635.410.216 đồng, trong đó:

+ Giá trị dự toán gói thầu dự án Xây dựng các xuất tuyến 22kV sau TBA 110kV Hùng Thắng để cấp điện cho khu vực phường Hùng Thắng và Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long: 331.411.755 đồng.

+ Giá trị dự toán gói thầu dự án Xây dựng các xuất tuyến 22kV sau TBA 110kV Hùng Thắng để cấp điện cho khu vực phường Hà Khẩu và Đại Yên, Thành phố Hạ Long: 303.998.461 đồng.

3. Mục đích tuyển chọn nhà thầu:

Tuyển chọn được nhà thầu có đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, năng lực hành nghề Tư vấn giám sát phù hợp với loại và cấp công trình như đã được mô tả nêu trên, đảm bảo những yêu cầu sau đây:

- Đội ngũ chuyên gia tư vấn có đầy đủ năng lực, trình độ chuyên môn và bề dày kinh nghiệm thực hiện quản lý dự án cho công trình;
- Có đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, năng lực hành nghề tư vấn phù hợp, có giá dự thầu đảm bảo kinh tế và kỹ thuật;
- Đáp ứng được hiệu quả của dự án đầu tư xây dựng công trình;
- Đảm bảo tính khách quan, công khai, công bằng, minh bạch;
- Đạt yêu cầu tiến độ, chất lượng, đúng quy trình, quy phạm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

II. Phạm vi công việc:

1. Phạm vi công việc đối với nhà thầu:

Thực hiện thực hiện giám sát thi công lắp đặt thiết bị và thi công xây dựng công trình, bao gồm cả giám sát thi công cho khối lượng phát sinh xảy ra trong quá trình triển khai thi công (nếu có).

2. Các nhiệm vụ nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện hợp đồng tư vấn giám sát thi công công trình:

Nhà thầu thực hiện giám sát công tác thi công lắp đặt thiết bị và thi công xây dựng công trình để hoàn thành đóng điện công trình.

2.1. Nội dung, khối lượng công việc và sản phẩm của Nhà thầu tư vấn thực hiện được thể hiện cụ thể trong E-HSMT của Chủ đầu tư và các thỏa thuận tại các biên bản đàm phán hợp đồng giữa các bên bao gồm các công việc chủ yếu sau:

a) Nội dung công việc của hợp đồng tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình bao gồm giám sát về chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động và bảo vệ môi trường trong quá trình thi công.

b) Nội dung công việc cụ thể của giám sát thi công xây dựng công trình thực hiện theo khoản 1 Điều 19 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP (các văn bản sửa đổi thay thế khác nếu có).

2.2. Nhà thầu tư vấn phải lập và trình sản phẩm của hợp đồng tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình bao gồm:

a) Báo cáo định kỳ hoặc báo cáo theo giai đoạn thi công xây dựng theo quy định tại Phụ lục IVA Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. Chủ đầu tư quy định việc lập báo cáo định kỳ hoặc báo cáo theo giai đoạn thi công xây dựng và thời điểm lập báo cáo.

b) Báo cáo hoàn thành công tác giám sát thi công xây dựng gói thầu, giai đoạn, hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định tại Phụ lục IVB Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

c) Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

3. Nhiệm vụ cụ thể của Nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình:

a- Tổ chức quản lý điều phối:

- Xác lập cam kết và trách nhiệm của nhà thầu với chủ đầu tư, thiết lập chính sách chất lượng, an toàn và môi trường cho dự án.

- Xác lập các nguyên tắc chất lượng và xác lập trách nhiệm và quyền hạn của các bên liên quan.

- Xác lập các nguyên tắc tổ chức trong phạm vi hoạt động của dự án.

- Hoạch định việc trao đổi thông tin.

- Hoạch định hệ thống tài liệu, hồ sơ, các quy trình quy phạm.

- Chuẩn bị và viết biên bản các cuộc họp điều phối, ghi nhận thông tin.

- Chuẩn bị hoặc thu thập các tài liệu cần thiết và cùng tham gia các cuộc họp, ra quyết định, nhắc nhở kiểm điểm các nhà thầu cũng như đề ra các chế tài cần thiết để răn đe.

b- Hoạch định dự án:

- Quản lý các nhà thầu.

- Hoạch định việc quản lý vật tư, bảo vệ tài sản, an toàn công trường.

- Quản lý các thay đổi bao gồm cả thay đổi về thiết kế.

- Hoạch định kế hoạch kiểm tra, đánh giá theo các giai đoạn của dự án. Xác lập các tiêu chí cơ bản để đánh giá chất lượng của từng giai đoạn.

- Hoạch định kênh tiếp nhận thông tin, phản hồi, khiếu nại... phương thức giải quyết xung đột.

c- Quản lý hợp đồng:

- Quản lý các yếu tố thay đổi trong phạm vi hợp đồng.

- Quản lý các yếu tố bất khả kháng.

- Xác lập các điều kiện trong tranh chấp hợp đồng, vi phạm hợp đồng.

- Quản lý các công việc thực hiện không có hợp đồng.

- Quản lý hợp đồng từ lúc phát hành cho đến khi thanh lý.

- Giám sát việc thực hiện thanh toán cho nhà thầu, đảm bảo nhà thầu thực hiện đúng nghĩa vụ về phạm vi, kế hoạch và chất lượng.

- Hỗ trợ chủ đầu tư giải quyết những tranh cãi của hợp đồng, luôn thực hiện một cách trung lập giữa chủ đầu tư và nhà thầu trong quá trình thi công nhằm đảm bảo các bên phải thực hiện một cách triệt để về điều khoản hợp đồng.

- Kiểm tra sự hợp lý trong các đề nghị thanh toán giữa kỳ, các hạng mục phát sinh và tiến độ thanh toán liên quan đến thời hạn của nhà thầu thông qua giám sát xây dựng.

d- Quản lý chất lượng:

Căn cứ vào kế hoạch chất lượng, kế hoạch an toàn, môi trường đã được hoạch định về chi tiết gồm:

- Kiểm tra và giám sát trong quá trình thi công xây dựng công trình bao gồm:
 - + Phát hành quy trình quản lý chất lượng của dự án, kiểm tra quy trình chất lượng của nhà thầu, nghiệm thu hệ thống chất lượng của nhà thầu.
 - + Kiểm tra khối lượng đảm bảo đúng theo yêu cầu thi công xây dựng lắp đặt thiết bị kỹ thuật và các hạng mục công trình.
 - + Kiểm tra các điều kiện khởi công công trình xây dựng theo qui định của pháp luật.
 - + Kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng, bao gồm:
 - Kiểm tra về nhân lực, thiết bị thi công của nhà thầu thi công xây dựng công trình đưa vào công trường;
 - Kiểm tra hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình;
 - Kiểm tra giấy phép sử dụng các máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu an toàn phục vụ thi công xây dựng công trình;
 - Kiểm tra phòng thí nghiệm và các cơ sở sản xuất vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng phục vụ thi công xây dựng của nhà thầu thi công xây dựng công trình.
 - + Kiểm tra biện pháp thi công của nhà thầu thi công; Kiểm tra và giám sát thường xuyên có hệ thống quá trình nhà thầu thi công triển khai các công việc tại hiện trường. Kết quả kiểm tra đều phải ghi nhật ký giám sát hoặc biên bản kiểm tra theo quy định.
 - + Phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế để điều chỉnh hoặc yêu cầu nhà thầu thiết kế điều chỉnh (thông qua chủ đầu tư).
- + Tổ chức kiểm định lại chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình và công trình xây dựng khi có nghi ngờ về chất lượng.
- + Phối hợp với các bên liên quan giải quyết các vướng mắc phát sinh trong thi công xây dựng công trình.
- + Kiểm soát các phát sinh, sự thay đổi.
- Tổ chức nghiệm thu bàn giao công trình:

+ Tập hợp, kiểm tra tài liệu phục vụ nghiệm thu công việc xây dựng, bộ phận công trình, giai đoạn thi công xây dựng, nghiệm thu thiết bị, nghiệm thu hoàn thành từng hạng mục công trình và hoàn thành công trình xây dựng.

+ Kiểm soát hệ thống nghiệm thu nội bộ của các nhà thầu.

e- Quản lý tiến độ:

- Lập tiến độ tổng thể và đánh giá sự khác biệt với kế hoạch thi công để đạt được yêu cầu về tiến độ thi công.

- Lập biểu cấu trúc phân chia công việc bằng cách phân chia theo từng gói công việc.

- Xác định danh sách chính vật liệu và thiết bị.

- Xem xét thường xuyên và cập nhật tiến độ tổng thể, ghi chú bất kỳ những bên liên quan nào làm chậm tiến độ và báo cáo chủ đầu tư.

- Việc quản lý phát sinh, chế độ phạt hợp đồng, nhà thầu không đủ năng lực...

- Mức độ cần thiết có sự can thiệp và hỗ trợ của chủ đầu tư.

- Kiểm soát thi công xây dựng:

+ Làm rõ các yêu cầu hậu cần, cung ứng cho việc thi công.

+ Chuẩn bị và cập nhật kế hoạch kiểm tra mốc thời hạn và cập nhật tiến độ thi công tổng thể của dự án.

+ Kiểm tra tổng thể các hoạt động xây dựng, đề xuất và thống nhất các biện pháp kiểm soát.

+ Xác định những trì hoãn có thể xảy ra và đề xuất khắc phục.

- Báo cáo kế hoạch tiến độ với chủ đầu tư.

f- Quản lý an toàn lao động:

- Chính sách an toàn, phát hành những yêu cầu an toàn của dự án, xem xét kế hoạch an toàn của nhà thầu, kiểm tra tổ chức an toàn của nhà thầu.

- Tất cả các công việc phải được đánh giá rủi ro.

- Xây dựng nguyên tắc các công việc phải được đánh giá rủi ro và kiểm soát ngăn chặn những ảnh hưởng tiến độ.

- Xây dựng danh mục luật định phải tuân thủ.

- Thẩm quyền của chủ đầu tư trong việc đình chỉ thi công.

- Chế độ báo cáo rủi ro, tai nạn.

- Chế độ báo cáo việc đánh giá sự tuân thủ.

- Các phương án đối phó các tình huống khẩn cấp.

- Chủ trì ủy ban an toàn hàng tháng trên cơ sở xem xét thực hiện an toàn.

+ Đảm bảo nhà thầu thi công xây dựng phải lập các biện pháp an toàn cho người, công trình và xử lý sự cố trên công trường xây dựng.

+ Quy định nhà thầu thi công và các bên có liên quan xây dựng các biện pháp an toàn, nội quy về an toàn, có trách nhiệm đào tạo, hướng dẫn, phổ biến các quy định về an toàn lao động và thường xuyên kiểm tra giám sát công tác an toàn lao động và phòng chống cháy nổ trên công trường. Người lao động phải có bảo hiểm lao động, bảo hiểm nghề nghiệp và phải có hợp đồng lao động. Được trang bị đầy đủ các thiết bị bảo hộ lao động liên quan tới công việc như mũ, nón, dây an toàn, giày dép..., an toàn lao động theo quy định trên công trường.

+ Quy định nhà thầu xây dựng đối với một số công việc yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thì người lao động phải có giấy chứng nhận đào tạo an toàn lao động. Nghiêm cấm sử dụng người lao động chưa được đào tạo và chưa được hướng dẫn về an toàn lao động.

g- Quản lý môi trường:

- Đưa ra các biện pháp để nhà thầu thi công xây dựng phải thực hiện đảm bảo về môi trường cho người lao động và bảo vệ môi trường xung quang bao gồm có biện pháp chống bụi, chống ồn, xử lý phế thải và bao che, thu dọn phế thải đưa đến nơi quy định, đảm bảo an toàn, vệ sinh môi trường.

- Đề xuất và thống nhất việc nhà thầu phải có trách nhiệm kiểm tra giám sát việc thực hiện bảo vệ môi trường, đồng thời chịu sự kiểm tra giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về môi trường.

h- Quản lý rủi ro:

- Nhận dạng rủi ro.

- Đánh giá rủi ro.

- Giải quyết, xử lý rủi ro.

- Kiểm soát rủi ro: Trong quản lý rủi ro cần lưu ý sự thay đổi do thiết kế và các ảnh hưởng đến công trình.

i- Quản lý tiến độ công việc và nhân sự:

- Thực hiện đánh giá tiến độ và báo cáo hàng tuần.

- Kiểm soát tiến độ thi công.

- Xem xét tiến độ thi công của nhà thầu và cập nhật tiến độ thi công của tổng thể dự án.

- Kiểm soát tiến trình thi công và mua sắm, xác định những trì hoãn có thể xảy ra và đề xuất khắc phục.

- Cập nhật định kỳ phân tích rủi ro và kiểm soát ngăn chặn những sự việc có khả năng ảnh hưởng đến tiến độ.

- Kiểm tra thường xuyên việc bố trí nhân lực của nhà thầu đúng năng lực và kinh nghiệm theo hợp đồng và theo quy định của pháp luật.

k- Báo cáo:

- Lập và đệ trình đến chủ đầu tư báo cáo tháng thể hiện rõ những điểm nổi bật của quá trình thi công, cập nhật tiến độ tổng thể của dự án, những vấn đề liên quan, ảnh hưởng đến tiến độ của dự án; cập nhật báo cáo lên hệ thống phần mềm quản lý ĐTXD của dự án theo quy định.

- Tiến độ thực hiện gói thầu kể từ khi hợp đồng có hiệu lực, biện pháp và phương án giảm tiến độ, bù tiến độ nếu có.

- Hợp giao ban tuần, quý, tháng. Bàn bạc đưa ra giải pháp.

- Lập Báo cáo giám sát tổng thể quá trình giám sát thi công dự án cho Chủ đầu tư theo quy định.

l - Phạm vi công việc của nhà thầu tư vấn giám sát trong từng giai đoạn của dự án:

- Kiểm tra, đối chiếu hồ sơ bản vẽ thi công với thiết kế kỹ thuật, TKBVTC được phê duyệt và các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành được áp dụng trong thiết kế cho công trình.

- Kiểm tra các điều kiện khởi công công trình xây dựng theo quy định của pháp luật, lệnh khởi công, tim mốc tọa độ,

- Tổ chức đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường của công trình.

- Kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng.

- Kiểm tra về nhân lực, thiết bị thi công của nhà thầu thi công xây dựng đưa vào công trường.

- Kiểm tra hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình.

- Kiểm tra giấy phép sử dụng các máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu an toàn phục vụ thi công xây dựng công trình.

- Kiểm tra phòng thí nghiệm và các cơ sở sản xuất vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng phục vụ thi công xây dựng của nhà thầu thi công xây dựng công trình.

- Kiểm tra, giám sát hệ thống trắc đạc cho công trình như: tọa độ, cao độ, lưới khống chế, hệ thống quan trắc...

- Kiểm tra và giám sát chất lượng vật tư, vật liệu và thiết bị lắp đặt vào công trình do nhà thầu thi công xây dựng công trình, nhà thầu lắp đặt thiết bị thực hiện theo yêu cầu của thiết kế bao gồm:

+ Kiểm tra giấy chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất, kết quả thí nghiệm của các phòng thí nghiệm hợp chuẩn và kết quả kiểm định chất lượng thiết bị của các tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận đối với vật tư, thiết bị, vật liệu, cấu kiện, sản phẩm ...

+ Trường hợp nghi ngờ các kết quả kiểm tra chất lượng vật tư thiết bị, vật liệu, lắp đặt vào công trình do nhà thầu thi công xây dựng, nhà thầu cung cấp thiết bị thực hiện thì tư vấn giám sát báo cáo chủ đầu tư để tiến hành thực hiện kiểm tra trực tiếp vật tư thiết bị, vật liệu lắp đặt trong công trình xây dựng.

- Kiểm tra giám sát trong quá trình thi công xây dựng công trình:

+ Tổ chức các cuộc họp trước khi thi công và kiểm tra tập kết vật tư thiết bị của nhà thầu.

+ Kiểm tra biện pháp thi công.

+ Kiểm tra và giám sát thường xuyên có hệ thống quá trình nhà thầu thi công xây dựng công trình triển khai các công việc tại hiện trường. Kết quả kiểm tra đều phải ghi nhật ký giám sát của chủ đầu tư hoặc biên bản kiểm tra theo quy định.

+ Nghiệm thu công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng (Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng hoặc các văn bản sửa đổi thay thế khác nếu có).

+ Tập hợp, kiểm tra tài liệu phục vụ nghiệm thu công việc xây dựng, bộ phận công trình, giai đoạn thi công xây dựng, nghiệm thu hoàn thành từng hạng mục công trình xây dựng và hoàn thành công trình xây dựng.

+ Phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết bị đề nghị chủ đầu tư điều chỉnh hoặc yêu cầu nhà thầu thiết kế điều chỉnh.

+ Tổ chức kiểm định lại chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình và công trình khi có nghi ngờ về chất lượng hoặc theo các văn bản pháp luật quy định.

+ Phối hợp các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công xây dựng.

+ Xác nhận bản vẽ hoàn công.

- Đưa công trình vào sử dụng:

+ Chuẩn bị sổ sách kế toán cuối cùng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư và pháp luật về tính chính xác, hợp lý của khối lượng và giá trị thanh toán.

+ Kiểm tra việc tổ chức quy trình vận hành chạy thử của nhà thầu.

+ Kiểm tra việc hoàn thành các tồn tại.

+ Giám sát giai đoạn hoàn thành sau cùng và bàn giao bản vẽ hoàn công, hồ sơ pháp lý và sổ tay vận hành (nếu có), bảo hành công trình.

+ Xác nhận thanh quyết toán cho nhà thầu.

+ Lập báo cáo sau cùng cho dự án.

- Các lưu ý khác:

Thực hiện việc giám sát thi công xây dựng ngay từ khi khởi công công trình và thường xuyên liên tục trong quá trình thi công. Theo dõi, kiểm tra về khối lượng thi

công, chất lượng sản phẩm của từng hạng mục và toàn bộ công trình theo quy định quản lý chất lượng hiện hành và tiêu chuẩn áp dụng trong thiết kế được duyệt; tiến độ thực hiện, an toàn lao động và vệ sinh môi trường trong thi công xây dựng công trình.

Hàng tuần nhà thầu phải có trách nhiệm báo cáo tình hình giám sát thi công kèm theo hình ảnh chụp tại hiện trường theo yêu cầu của Chủ đầu tư và được thực hiện cho đến khi hoàn thành công trình (bao gồm cả những khối lượng phát sinh nếu có).

Đối với công tác giám sát thi công xây dựng công trình, chất lượng và yêu cầu kỹ thuật phải tuân thủ các quy định của luật xây dựng và các thành phần có liên quan theo Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng và theo các quy định hiện hành khác về quản lý chất lượng, nghiệm thu trong EVN.

Nhà thầu có trách nhiệm cập nhật thường xuyên hình ảnh, nhật ký thi công được ghi tại hiện trường trong quá trình thi công xây dựng, lắp đặt và nghiệm thu hoàn công trên phần mềm quản lý đầu tư xây dựng của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (Ban Quản lý dự án... Lưới điện sẽ cấp tài khoản và mật khẩu cho nhà thầu) và các báo cáo đột xuất khác khi Chủ đầu tư có yêu cầu. Nhà thầu chịu trách nhiệm sử dụng phần mềm đúng quy định và đúng mục đích.

m - Các yêu cầu khác:

(1) Lập biện pháp quản lý chất lượng công trình, xây dựng các biểu mẫu của Hồ sơ hoàn thành công trình trình Chủ đầu tư phê duyệt và phát hành trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

(2) Đề xuất cơ chế phối hợp, thông tin liên lạc với các bên liên quan (như: Chủ đầu tư, Giám sát tác giả, Thiết kế, ...) để giúp Chủ đầu tư quản lý chất lượng, tiến độ công trình.

(3) Lập sơ đồ tổ chức và đề cương giám sát bao gồm nhiệm vụ, quyền hạn, nghĩa vụ của các chức danh giám sát, lập kế hoạch và quy trình kiểm soát chất lượng, quy trình kiểm tra và nghiệm thu, các biểu mẫu phục vụ công tác nghiệm thu, phương pháp quản lý các hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình giám sát thi công.

(4) Kiểm tra điều kiện thi công: Trước khi thi công, tư vấn giám sát thi công tiến hành:

- Kiểm tra đảm bảo có mặt bằng thi công đối với xây lắp, lắp đặt vật tư, thiết bị.
- Kiểm tra đảm bảo có hợp đồng giao nhận thầu.
- Kiểm tra đảm bảo có hồ sơ thiết kế thi công đã được phê duyệt.
- Kiểm tra có kế hoạch thi công chi tiết của đơn vị thi công lập.
- Kiểm tra biện pháp đảm bảo an toàn phòng, chống cháy, nổ, an toàn vận hành, vệ sinh công nghiệp tại hiện trường đối với xây lắp, lắp đặt vật tư, thiết bị.

(5) Kiểm tra sự phù hợp về năng lực của nhà thầu thi công đối với hồ sơ dự

thầu và hợp đồng: Trước khi thi công, tư vấn giám sát thi công tiến hành:

- Kiểm tra nhân lực nhà thầu tham gia thi công.
- Kiểm tra điều kiện năng lực của chỉ huy trưởng thi công tại hiện trường theo quy định.
- Kiểm tra thiết bị thi công của nhà thầu.
- Kiểm tra quy trình đảm bảo chất lượng của nhà thầu trong trường hợp chủ đầu tư yêu cầu.
- Kiểm tra phòng thí nghiệm và các cơ sở sản xuất vật tư, thiết bị phục vụ thi công của nhà thầu thi công (nếu có nêu trong hồ sơ dự thầu, hợp đồng).
- Kiểm tra việc ứng vốn của nhà thầu để thực hiện hợp đồng theo cam kết của nhà thầu (nếu có nêu trong hồ sơ dự thầu, hợp đồng).

(6) Kiểm tra chất lượng vật tư, thiết bị trước khi tiến hành thi công hoặc lắp đặt: Trước khi thi công, tư vấn giám sát thi công tiến hành:

- Kiểm tra giấy chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất, kiểm tra chứng nhận hợp quy, kết quả kiểm định thiết bị của các tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận đối với vật tư, thiết bị đưa vào thi công hoặc lắp đặt trong dự án được nêu trong hồ sơ dự thầu trước khi đưa vào thi công hoặc theo các yêu cầu của pháp luật liên quan.
- Kiểm tra các thông số kỹ thuật của các vật tư, thiết bị so với các thông số kỹ thuật ghi trong hợp đồng và hồ sơ thiết kế thi công trước khi đưa vào thi công.
- Vật tư, thiết bị trước khi thi công, lắp đặt phải được kiểm tra chất lượng. Khi nghi ngờ các kết quả kiểm tra, kiểm định, đơn vị tư vấn giám sát thi công phải kết hợp với chủ đầu tư thực hiện kiểm tra trực tiếp vật tư, thiết bị thi công, lắp đặt trong dự án. Trường hợp các vật tư, thiết bị không phù hợp với yêu cầu công nghệ, không đúng tính năng sử dụng so với thiết kế thi công được duyệt, hồ sơ dự thầu phải được đưa khỏi khu vực thi công.
- Biên bản nghiệm thu vật tư, thiết bị.

(7) Giám sát trong quá trình thi công: Trong quá trình thi công, tư vấn giám sát thi công tiến hành:

- Lập và ghi nhật ký giám sát thi công. Nội dung nhật ký giám sát thi công theo quy định.

-Đối với xây lắp, lắp đặt vật tư, thiết bị, phụ kiện:

- Kiểm tra và giám sát thường xuyên, liên tục, có hệ thống quá trình nhà thầu thi công triển khai các công việc tại hiện trường. Kết quả kiểm tra đều phải được ghi vào nhật ký giám sát thi công;
- Kiểm tra biện pháp thi công của nhà thầu (đối với trường hợp thi công phức tạp);
- Kiểm tra số lượng, hình thức bên ngoài, bên trong của các thiết bị thi công,

lắp đặt;

- Kiểm tra bản quyền của phần mềm thương mại (tính hợp pháp, số lượng) đối với các phần mềm phải được cài đặt cho thiết bị máy móc sử dụng;

- Tham gia công tác nghiệm thu vận hành thử. Khi quá trình vận hành thử đạt yêu cầu, tư vấn giám sát thi công và các bên tham gia tiến hành lập biên bản nghiệm thu vận hành thử thiết bị;

- Tham gia công tác nghiệm thu lắp đặt thiết bị. Khi quá trình lắp đặt thiết bị đạt yêu cầu chất lượng, tư vấn giám sát thi công và các bên tham gia tiến hành lập biên bản nghiệm thu lắp đặt thiết bị.

- Tham gia công tác nghiệm thu, bàn giao sản phẩm của dự án hoặc hạng mục dự án. Khi công tác nghiệm thu đạt yêu cầu chất lượng, tiến hành lập biên bản nghiệm thu bàn giao sản phẩm dự án theo đúng quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công.

- Phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế thi công để điều chỉnh hoặc yêu cầu nhà thầu thiết kế điều chỉnh.

- Xác nhận hồ sơ hoàn công: trong quá trình triển khai thực hiện dự án đơn vị giám sát thi công ký xác nhận vào các bản vẽ thực tế triển khai thi công.

- Tổng hợp các biên bản, lập hồ sơ báo cáo giám sát thi công trình chủ đầu tư, đồng thời đề nghị chủ đầu tư tiến hành công tác tổng nghiệm thu bàn giao toàn bộ các sản phẩm của dự án theo quy định của pháp luật.

(8) Kiểm tra, giám sát khối lượng thi công: Trong quá trình giám sát thi công dự án, tư vấn giám sát thi công thực hiện:

- Giám sát thi công theo khối lượng của thiết kế thi công được phê duyệt.

- Tính toán và xác nhận khối lượng thi công do nhà thầu thi công đã hoàn thành theo thời gian hoặc giai đoạn thi công và đối chiếu với thiết kế thi công được duyệt. Nếu có phát sinh khối lượng, phần phát sinh đó phải được chủ đầu tư phê duyệt. Kết quả phê duyệt phần khối lượng phát sinh đó là cơ sở để thanh toán, quyết toán dự án.

(9) Kiểm tra, giám sát tiến độ thi công: Trong quá trình giám sát thi công dự án, tư vấn giám sát thi công thực hiện:

- ~~-Kiểm tra việc nhà thầu thi công lập tiến độ thi công trước khi triển khai thi công. Tiến độ thi công phải phù hợp với tổng tiến độ của dự án đã được phê duyệt.~~

- Kiểm tra việc lập tiến độ thi công cho từng giai đoạn, tháng, quý, năm đối với từng gói thầu (đặc biệt là gói thầu có thời gian thi công kéo dài).

- Kiểm tra việc nhà thầu thi công lập tiến độ thi công chi tiết, bố trí xen kẽ kết hợp các công việc cần thực hiện.

- Theo dõi, giám sát tiến độ thi công.

-Đề xuất với chủ đầu tư, nhà thầu thi công và các bên liên quan điều chỉnh tiến độ thi công trong trường hợp tiến độ thi công ở một số giai đoạn bị kéo dài. Trường hợp xét thấy tiến độ tổng thể của dự án bị kéo dài, chủ đầu tư phải báo cáo người quyết định đầu tư để quyết định việc điều chỉnh tổng tiến độ dự án.

-Đề xuất chủ đầu tư phạt vi phạm và yêu cầu nhà thầu thi công bồi thường thiệt hại khi kéo dài tiến độ thi công gây thiệt hại cho chủ đầu tư.

(10) Kiểm tra bảo đảm an toàn phòng, chống cháy, nổ, an toàn vận hành và vệ sinh công nghiệp tại hiện trường trong quá trình thi công: Trong quá trình giám sát thi công dự án, tư vấn giám sát thi công thực hiện:

-Kiểm tra việc nhà thầu thi công lập các biện pháp đảm bảo an toàn cho người tham gia thi công.

-Yêu cầu các bên thỏa thuận biện pháp đảm bảo an toàn phòng, chống cháy, nổ, an toàn vận hành khi liên quan đến nhiều bên.

-Yêu cầu nhà thầu thi công phải thể hiện công khai các biện pháp an toàn phòng, chống cháy, nổ, nội quy về an toàn vận hành để mọi người biết và chấp hành.

-Cùng nhà thầu thi công và các bên có liên quan xử lý và báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về an toàn lao động theo quy định pháp luật khi có sự cố về an toàn lao động.

-Kiểm tra việc nhà thầu thi công thực hiện các biện pháp đảm bảo vệ sinh công nghiệp theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

-Kiểm tra việc bảo vệ hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị được lắp đặt trong vùng, khu vực, địa điểm thi công của dự án (nếu có). Trong trường hợp gây hư hại, hỏng hóc, ảnh hưởng tới vùng, khu vực, địa điểm thi công, tư vấn giám sát thi công phối hợp với nhà thầu thi công, chủ đầu tư tiến hành lập biên bản hiện trường đồng thời đề xuất chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu thi công phải bồi thường thiệt hại.

(11) Quản lý thay đổi trong thi công

-Trong quá trình thi công, trường hợp phát hiện những yếu tố bất hợp lý hoặc xuất hiện yếu tố mới nếu không thay đổi thiết kế thi công sẽ ảnh hưởng đến chất lượng đầu tư của dự án, tiến độ thi công, biện pháp thi công và hiệu quả đầu tư của dự án, tư vấn giám sát thi công báo cáo chủ đầu tư đồng thời lập biên bản hiện trường theo quy định.

(12) Nhật ký giám sát thi công

-Việc ghi nhật ký phải thường xuyên, kể cả những ngày nghỉ, đầy đủ các mốc thời gian thi công. Nội dung nhật ký giám sát thi công gồm:

- Mô tả tóm tắt quá trình thi công;
- Diễn biến tình hình thi công hàng ngày;
- Tình trạng thực tế của vật tư, vật liệu, thiết bị sử dụng;
- Những sai lệch so với hồ sơ thiết kế thi công, ghi rõ nguyên nhân, kèm theo

biện pháp sửa chữa (nếu có).

- Xác nhận khối lượng công việc hoàn thành theo kế hoạch, tiến độ thi công chi tiết do nhà thầu thi công lập;
- Xác nhận kết quả kiểm thử, vận hành thử đối với công việc được hoàn thành;
- Những sai lệch so với hồ sơ thiết kế thi công, ghi rõ nguyên nhân, kèm theo biện pháp sửa chữa (nếu có).

(13) Cập nhật toàn bộ hình ảnh thi công, nhật kí thi công trong quá trình giám sát thi công xây dựng của nhà thầu tư vấn giám sát vào phần mềm Quản lý đầu tư xây dựng của EVN phải theo quy định và hướng dẫn của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc.

(14) Các nhiệm vụ khác: Ngoài các nhiệm vụ trên, nhà thầu tư vấn giám sát phải thực hiện các nhiệm vụ khác trong công việc tư vấn giám sát của mình theo quy định của pháp luật liên quan.

Ngay sau khi hợp đồng tư vấn có hiệu lực, nhà thầu phải tiến hành bố trí chuyên gia thực hiện ngay công việc của mình.

4. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn:

Ngay sau khi có thông báo khởi công của Chủ đầu tư và kết thúc khi đơn vị thi công hoàn thành tất cả các công việc theo hợp đồng đã ký kết (*bao gồm thi công cho khối lượng phát sinh xảy ra trong quá trình triển khai thi công*)

Nhà thầu phải đăng ký danh sách cán bộ tại hiện trường hàng tuần cho Chủ đầu tư

5. Sản phẩm của nhà thầu tư vấn:

- Các công tác tư vấn, kiểm tra, giám sát cụ thể trên công trường, công tác kiểm tra và xác nhận vào các hồ sơ nghiệm thu chất lượng, khối lượng và tiến độ công trình.

- Các báo cáo liên quan đến nhiệm vụ giám sát dự án, bao gồm: Báo cáo ngày; báo cáo tuần; báo cáo tháng; báo cáo hoàn thành bộ phận/giai đoạn; báo cáo về chất lượng của các đợt thanh toán; Báo cáo sự cố (nếu có); và các báo cáo khác liên quan khi có yêu cầu của chủ đầu tư;

- Khi chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng đưa vào sử dụng thì tổ chức, cá nhân thực hiện giám sát dự án phải lập báo cáo về công tác giám sát dự án và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, khách quan đối với những nội dung trong báo cáo.

6. Tiến độ thực hiện:

- Thời gian bắt đầu công việc của Tư vấn giám sát: Kể từ ngày ký kết Hợp đồng.
- Tiến độ thực hiện gói thầu với tổng thời gian thực hiện là **120 ngày**. Tiến độ thực hiện gói thầu được điều chỉnh tương ứng với tiến độ thực hiện gói thầu Thi công của 02 dự án Xây dựng các xuất tuyến 22kV sau TBA 110kV Hùng Thắng để

cấp điện cho khu vực phường Hùng Thắng và Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long; và Xây dựng các xuất tuyến 22kV sau TBA 110kV Hùng Thắng để cấp điện cho khu vực phường Hà Khẩu và Đại Yên, Thành phố Hạ Long

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

Nhà thầu Tư vấn giám sát công trình xây dựng phải nộp các báo cáo cho Chủ đầu tư sau: Báo cáo tuần; Báo cáo tháng; Báo cáo giai đoạn; Báo cáo công việc theo yêu cầu.

Tiến độ nộp báo cáo: theo tuần, tháng, giai đoạn thi công xây lắp và theo yêu cầu của Chủ đầu tư và các bên liên quan (nếu có).

Nội dung báo cáo phải đảm bảo đầy đủ các thông tin cần thiết, chi tiết cho mỗi loại báo cáo.

Nội dung báo cáo phải thể hiện rõ tiến độ, chất lượng thi công của nhà thầu, các vướng mắc, tồn tại cần xử lý, các đề xuất, kiến nghị với Chủ đầu tư.

Cụ thể như sau:

1. Nhà thầu tư vấn giám sát phải đệ trình 01 (một) bộ báo cáo tóm tắt tiến trình thực hiện hàng tuần (nộp vào thứ sáu hàng tuần), mô tả một cách vắn tắt và chính xác mọi hoạt động và tiến độ công việc, các vấn đề nảy sinh, các biện pháp khắc phục.

2. Báo cáo tuần đầu tiên sẽ là báo cáo khởi đầu bao gồm cả kế hoạch thực hiện, kế hoạch đảm bảo chất lượng.

3. Nội dung chủ yếu của báo cáo bao gồm:

a) Đánh giá sự phù hợp về năng lực của nhà thầu thi công xây dựng so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng;

b) Đánh giá về khối lượng, tiến độ công việc đã hoàn thành, công tác tổ chức thi công và đảm bảo an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình;

c) Đánh giá công tác kiểm tra vật liệu, sản phẩm xây dựng, cấu kiện, thiết bị lắp đặt vào công trình;

d) Đánh giá về công tác tổ chức và kết quả kiểm định, quan trắc, thí nghiệm đối chứng (nếu có);

đ) Đánh giá về công tác tổ chức nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn (nếu có), điều kiện nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng;

e) Các thay đổi thiết kế và việc thẩm định, phê duyệt thiết kế điều chỉnh trong quá trình thi công xây dựng (nếu có);

g) Những tồn tại, khiếm khuyết về chất lượng, sự cố công trình trong quá trình thi công xây dựng công trình (nếu có) và đánh giá nguyên nhân, biện pháp, kết quả khắc phục theo quy định;

h) Đánh giá về sự phù hợp của hồ sơ quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình, quy trình vận hành, quy trình bảo trì công trình xây dựng theo quy định;

i) Đánh giá về sự tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường, pháp luật về phòng cháy chữa cháy và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

k) Kết luận về điều kiện nghiệm thu (đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện nghiệm thu) hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

Yêu cầu số lượng và kinh nghiệm nhân sự phải đáp ứng theo quy định trong nội dung **Chương III [Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT]**.

- Nhà thầu phải bố trí nhân sự đảm bảo về số lượng, sức khỏe, trình độ chuyên môn phù hợp với tính chất công việc, thời gian thực hiện gói thầu. Thông tin về nhân sự phải rõ ràng, chuẩn xác, thuận lợi cho việc xác minh của Chủ đầu tư (nếu cần).

- Nhà thầu phải bố trí nhân sự đảm bảo đạt yêu cầu tối thiểu cho từng vị trí, chức danh, đặc biệt các vị trí nhân sự chủ chốt mà nhà thầu đã đề xuất để thực hiện gói thầu đạt yêu cầu kỹ thuật, chất lượng, tiến độ và hiệu quả kinh tế.

- Nhà thầu được tự bố trí nhân sự để phù hợp với kế hoạch và chương trình làm việc của nhà thầu và khuyến khích sử dụng các chuyên gia có kinh nghiệm ở những vị trí phù hợp.

- Trường hợp thay đổi nhân sự, nhà thầu phải trình bày lý do, đồng thời cung cấp lý lịch của người thay thế cho chủ đầu tư, người thay thế phải có trình độ tương đương hoặc cao hơn người bị thay thế.

- Chủ đầu tư có quyền yêu cầu nhà thầu thay thế nhân sự nếu người đó không đáp ứng được yêu cầu của chủ đầu tư hoặc không đúng với hồ sơ nhân sự trong hợp đồng. Trong trường hợp này, nhà thầu phải gửi văn bản thông báo cho chủ đầu tư trong vòng **03 (ba) ngày** kể từ ngày nhận được yêu cầu của chủ đầu tư về việc thay đổi nhân sự. Trừ trường hợp có thỏa thuận khác, mọi chi phí phát sinh do thay đổi nhân sự do nhà thầu chịu. Mức thù lao cho nhân sự thay thế không vượt mức thù lao cho người bị thay thế.

V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

Chủ đầu tư sẽ cử cán bộ có trình độ chuyên môn phù hợp để hỗ trợ kỹ thuật, theo dõi tiến độ và phối hợp giải quyết các vướng mắc (nếu có); cung cấp những tài liệu, hồ sơ có liên quan đến dự án cho Nhà thầu tư vấn (trong phạm vi cho phép); ~~thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản đã ký kết trong hợp đồng.~~

Chủ đầu tư cho phép các nhân viên thuộc Nhà thầu tư vấn, tham khảo hồ sơ các thông tin cần thiết và các tài liệu khác có liên quan đến dự án khi Nhà thầu tư vấn yêu cầu để thực hiện dịch vụ tư vấn.

Về tất cả các vấn đề, Nhà thầu tư vấn cần thông báo cho Chủ đầu tư bằng văn bản, Chủ đầu tư có văn bản trả lời trong khoảng thời gian phù hợp để không làm chậm trễ dịch vụ tư vấn.

